TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 318/2024/VHNGĐ-ST	Thành phố Vinh, ngày 19 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Quỳnh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07/10/2024 về việc yêu cầu ly hôn của Anh Nguyễn Văn M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/10/2024 của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1982; ĐKHKTT: Khối T, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

+ Chị Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh năm 1985; ĐKHKTT: Khối T, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/10/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/10/2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Quỳnh T.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Quỳnh T có 03 (ba) con chung.

Cháu Nguyễn Thục A, sinh ngày 24/10/2006 đã trưởng thành.

Giao 02 (hai) con chung là Nguyễn Ngọc Phú H, sinh ngày 14/9/2009 và Nguyễn Diệp A1, sinh ngày 12/92016 cho chị Nguyễn Thị Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 (hai) con chung 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/1 tháng (Tức mỗi con chung 3.000.000 đồng/1 tháng), kể từ tháng 11 năm 2024 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Anh Nguyễn Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Văn M cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

1.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Quỳnh T đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS TP. Vinh
- Chi cục THADSTP Vinh
- Các đương sự
- UBND phường Vinh Tân (ĐKKH ngày 03/5/2006);
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hà Thị Thanh Hương